

Bản án số: 78/2021/HS-ST
Ngày: 22 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Văn Hưng

Ông: Hoàng Văn Đường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giáp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Lưu Nguyên Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại Hội T xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2021/TLST-HS, ngày 07/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 08/6/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN XUÂN T**, sinh năm 1975 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên, tên gọi khác: không. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tiến D (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị C. Có vợ Nguyễn Thị H (Đã chết) và có 01 con, sinh năm 2013. Gia đình bị cáo có ba anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án:

Ngày 29/7/2002 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Ngày 31/12/2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/9/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên ra quyết định tạm đình chỉ việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2020 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Vi Văn V, sinh năm 1977.

Trú tại: Xóm G, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1990.

Trú tại: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Anh Đỗ Đăng H, sinh năm 1989.

Nơi ĐKKHKT: Khu 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi ở hiện nay: Xóm T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Trương Văn L, sinh năm 1957.

Trú tại: Tổ 1, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Ông Trần Văn Q, sinh năm 1958.

Trú tại: Tổ 2, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 15 phút, ngày 24/9/2020, tổ công tác của Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên phối hợp cùng Công an thị trấn H, huyện P phát hiện bắt quả tang tại phòng nghỉ số 07 nhà nghỉ Long Lý thuộc tổ 1, thị trấn H, huyện P có một số đối tượng có dấu hiệu tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy gồm NGUYỄN XUÂN T, sinh năm 1975, trú tại: Xóm T, xã Thuyện P, tỉnh Thái Nguyên, Đỗ Đăng H, sinh năm 1989, hộ khẩu thường trú tại: khu 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; Chỗ ở: Xóm T, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Vi Văn V, sinh năm 1977, trú tại: Xóm G, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Đức T, sinh năm 1990, trú tại: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Phát hiện, thu giữ một số đồ vật dùng vào việc sử dụng ma túy gồm: 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, đã hơi qua lửa, có kích thước chiều dài 22 cm, rộng 02 cm; 01 chai nhựa trong suốt, có nước bên trong, có nắp đậy màu vàng, trên miệng nắp chai có một lỗ cắm ống nhựa màu vàng nối với ống nhựa màu trắng dài 61 cm; 01 lỗ cắm ống nhựa màu xanh một đầu cắm

xuống nước trong chai, 01 đầu có gắn giấy bạc trắng; 01 khay bằng kim loại màu trắng, phát hiện tại vị trí nền phòng nghỉ dưới chân chỗ Vi Văn V ngồi có 01 ống nhựa màu đỏ hồng bên trong có chứa một phần viên nén màu đỏ hồng trên mặt phần viên nén có chữ WY (niêm phong ký hiệu N1).

Đồng thời NGUYỄN XUÂN T tự giác lấy từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 03 gói giấy bạc màu trắng và 01 túi nilon màu trắng có buộc dây nịt bên trong đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng theo T khai nhận là ma túy - loại Heroine của T (niêm phong ký hiệu H1), lấy từ trong ví mang theo ra 02 ống nhựa màu đỏ hồng bên trong mỗi ống nhựa đều có chứa 01 viên nén màu xanh, trên mặt mỗi viên nén có ký hiệu chữ WY theo T khai là ma túy tổng hợp (niêm phong ký hiệu H2) và số tiền 2.200.000 đồng giao nộp cho tổ công tác, theo T khai nhận số chất bột dạng cục màu trắng và các viên nén màu xanh bị thu giữ là ma túy loại Heroine và ma túy tổng hợp T tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Thu giữ trong ví của Nguyễn Đức T 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền xanh bên trong có chứa chất bột màu xanh (niêm phong ký hiệu M1).

Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ 05 điện thoại di động, gồm 02 điện thoại của NGUYỄN XUÂN T; 02 điện thoại của Nguyễn Đức T, 01 điện thoại của Vi Văn V. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định và đưa các đối tượng nêu trên về trụ sở Công an huyện P để điều tra làm rõ.

Hồi 05 giờ ngày 25/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã khám xét khẩn cấp đối với đồ vật, nhà ở của Nguyễn Xuân T thuộc xóm Tè, xã Tân Hòa, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả: thu giữ tại vị trí bên trong đệm đã gấp đặt trên nóc tủ tại phòng ngủ nhà ở của T 01 túi nilon màu trắng bên trong có 61 viên nén hình tròn màu hồng, một mặt có ký hiệu chữ WY và 02 viên nén hình tròn màu xanh một mặt có ký hiệu chữ WY, được niêm phong toàn bộ vào bì thư ký hiệu T.

Hồi 08 giờ 45 phút ngày 25/9/2020, tại Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P đã phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng các chất nghi là ma túy thu giữ tại nhà nghỉ Long Lý và quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của T, xác định: Số chất bột dạng cục màu trắng trong bì thư ký hiệu H1 có khối lượng là 4,740 gam, niêm phong trong phong bì ký hiệu A1; 02 viên nén màu xanh, một mặt có chữ WY trong bì thư ký hiệu H2 có khối lượng là 0,176 gam, niêm phong trong phong bì ký hiệu A2; 01 phần viên nén màu đỏ hồng, một mặt của phần viên nén màu đỏ hồng có chữ WY trong bì thư ký hiệu N1 có khối lượng 0,1 gam niêm phong trong phong bì ký hiệu A3; 61 viên nén màu hồng, một mặt có chữ WY trong bì thư ký hiệu T có khối lượng là 5,709 gam, niêm phong trong phong bì ký hiệu A5; 02 viên nén màu xanh, một mặt có chữ WY trong bì thư ký hiệu T có khối lượng là 0,204

gam niêm phong trong phong bì ký hiệu A6 để trưng cầu giám định. Số chất bột màu xanh thu giữ của Nguyễn Đức T niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 có khối lượng 0,414 gam, niêm phong trong phong bì ký hiệu A4 để trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1248/KL-KTHS ngày 02/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy; loại Heroine, có khối lượng: 4,740 gam.

- Mẫu các viên nén màu xanh một mặt có chữ WY trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định không xác định được là chất gì có khối lượng 0,176 gam. Sau giám định, đã hoàn lại 0,129 gam mẫu A2 và vỏ bao mẫu được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2.

- Mẫu một phần viên nén màu đỏ hồng, một mặt có chữ WY trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy; loại: Methamphetamine, có khối lượng là 0,100 gam.

- Mẫu số chất bột màu xanh trong bì thư ký hiệu A4 gửi giám định là chất ma túy loại MDMA; có khối lượng 0,414 gam.

- Mẫu các viên nén màu hồng một mặt có chữ WY trong bì thư ký hiệu A5 gửi giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine, có khối lượng 5,709 gam.

- Mẫu các viên nén màu xanh một mặt có chữ WY trong bì thư ký hiệu A6 gửi giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine, có khối lượng 0,204 gam.

Ngày 26/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định bổ sung Viện Khoa học hình sự Bộ công an về mẫu nghi là chất ma túy gồm 0,129 gam mẫu A2 còn lại sau giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên. Tại bản Kết luận giám định số 7545/C09-TT2 ngày 03/11/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 01 (một) viên nén và chất bột màu xanh (ký hiệu A2) gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine (dạng vết). Như vậy tổng khối lượng ma túy thu giữ của NGUYỄN XUÂN T loại Heroine là 4,740 gam, loại Methamphetamin là 6,189 gam.

Tại cơ quan điều tra, NGUYỄN XUÂN T và các đối tượng có liên quan khai nhận như sau:

NGUYỄN XUÂN T khai nhận là người nghiện chất ma túy nên thường phải đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/9/2020, T đi một mình từ nhà lên khu vực cầu Gia Bảy thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mua được của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể 1.500.000 đồng tiền ma túy Heroine và 1.200.000 đồng tiền ma túy tổng hợp dạng viên nén. Sau khi mua được ma túy, T đã lấy một ít ra để sử dụng và chia nhỏ cất giấu, đến khoảng 23 giờ ngày 24/9/2020 T đi cùng Nguyễn

Đức T và có mang theo 04 gói ma túy Heroine và 02 viên ma túy tổng hợp và một phần viên nén màu hồng ra nhà nghỉ Long Lý thì bị phát hiện bắt quả tang. Số ma túy tổng hợp còn lại T cất giấu trên nóc tủ trong phòng ngủ tại nhà ở của mình, sau đó bị cơ quan công an khám xét và thu giữ. Ngoài ra, T thừa nhận một phần viên nén màu đỏ hồng, trên mặt phần viên nén có chữ WY bên trong ống nhựa màu đỏ hồng thu giữ dưới chân chỗ ngồi của Vi Văn V là ma túy của T mang đến.

Về số ma túy V và H đã sử dụng tại nhà nghỉ Long Lý sau đó bị Công an huyện P phát hiện xác định H và V là những người nghiện ma túy, tụ tập với nhau và cùng rủ nhau để sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra V khai vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 24/9/2020 H có gọi điện cho V bảo xuống nhà T để lấy một ít ma túy về để cùng sử dụng, khi V đến nhà T thì gặp T ở cổng, T bảo V vào gặp T, khi V vào gặp T, V hỏi T “Có thấy H nói gì không”, T trả lời “không” sau đó V gọi điện cho H và đưa máy cho T nghe, nghe xong thì T đưa cho V 01 gói giấy bạc bên trong có ma túy đá và ma túy hồng phiến, V cầm số ma túy trên ra nhà nghỉ Long Lý và gặp H, H đã thuê phòng và chuẩn bị dụng cụ để V và H sử dụng ma túy. Đến khoảng 23 giờ thì T và T đến nhà nghỉ Long Lý cùng ngồi chơi nói chuyện với H và V, khoảng 15 phút sau thì bị phát hiện, bắt quả tang, khi đó số ma túy mà V mang đến V và H đã sử dụng hết. Tài liệu điều tra xác định H không thừa nhận việc gọi điện bảo V đi mua ma túy như đã nêu trên mà ma túy H và V đã sử dụng hết là do V mang đến, Nguyễn Đức T và NGUYỄN XUÂN T không thừa nhận việc đưa ma túy cho V theo như V khai.

Đối với số chất bột màu xanh là ma túy loại MDMA thu giữ của Nguyễn Đức T theo T khai nhận được ở nhà T trước khi cùng T đi đến nhà nghỉ Long Lý, T cất vào trong ví của mình và định sẽ hỏi T là cái gì nhưng do để quên trong ví và chưa kịp hỏi T thì bị thu giữ.

Tại phiên tòa bị cáo NGUYỄN XUÂN T khai nhận rõ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Bản cáo trạng số 77/CT-VKSPB, ngày 07/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo NGUYỄN XUÂN T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, trong phần tranh luận vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện P đã trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo NGUYỄN XUÂN T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo NGUYỄN XUÂN T từ 07 đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu; chiếc ví giả da màu đen của T và mảnh giấy bạc, bật lửa ga màu đỏ,

khay bằng kim loại màu trắng và 01 chai nhựa trong suốt do không có giá trị sử dụng. Trả lại bị cáo T số tiền 2.200.000 đồng và 02 điện thoại di động và trả lại anh Vi Văn V 01 điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội. Do gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sớm được trở về với gia đình và xã hội phụng dưỡng mẹ già và chăm sóc con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P; Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện P; Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên đã tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân không bán lại cho ai, không nhằm mục đích gì khác. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định trọng lượng ma túy, kết luận giám định, phù hợp với lời khai người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 24/9/2020, tại phòng nghỉ số 7 nhà nghỉ Long Lý thuộc tổ 1, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, NGUYỄN XUÂN T là người nghiện chất ma túy đã có hành vi tàng trữ 04 gói ma túy loại Herine có tổng khối lượng 4,740 gam; 02 viên nén màu xanh và một phần viên nén màu đỏ hồng là ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,276 gam thì bị Công an huyện P phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại Xóm T, xã Thuyên P, tỉnh Thái Nguyên thu giữ 61 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh là ma túy tổng hợp loại Methamphetamine có tổng khối lượng 5,913 gam. Như vậy NGUYỄN XUÂN T đã có hành vi tàng trữ hai chất ma túy loại Heroine có tổng khối lượng là 4,740 gam và loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 6,189 gam.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) ...

...

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;

o) Tái phạm nguy hiểm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị C đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân bị cáo nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Ngày 29/7/2002 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đến ngày 31/12/2010 bị cáo lại tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 08 năm tù cũng về tội phạm cùng tính chất “Mua bán trái phép chất ma túy”. Những lần kết án này của bị cáo chưa được xóa án tích nhưng đã được sử dụng làm tình tiết định khung nên không được coi là tình tiết tăng nặng. Ngày 30/9/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện P ra quyết định tạm đình chỉ

việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính với lý do trong thời gian chuẩn bị mở phiên họp xem xét thì bị cáo T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Xét thấy, cần có một mức án tương xứng với tội trạng mà bị cáo gây ra và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xác minh lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

Đối với vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu A1 (bên ngoài ghi: hoàn trả 4,716 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ: NGUYỄN XUÂN T, Đỗ Đăng H, Vi Văn V, Nguyễn Đức T); 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu A3 (bên trong chứa vỏ bao gói mẫu A3); 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu A5 (bên ngoài ghi: hoàn trả 5,651 gam còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A5 vụ: NGUYỄN XUÂN T, Đỗ Đăng H, Vi Văn V, Nguyễn Đức T); 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu A6 (bên ngoài ghi: hoàn trả 0,156 gam còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A6 vụ: NGUYỄN XUÂN T, Đỗ Đăng H, Vi Văn V, Nguyễn Đức T); 01 (một) phong bì dán kín có dấu đỏ số: 7545/C09/(TT2) bên trong có vỏ bao gói hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; 01 (một) ví giả da màu đen, trên miệng túi có khóa kéo, có kích thước chiều dài 28 cm, rộng 18 cm, cũ đã qua sử dụng của NGUYỄN XUÂN T; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ, trên thân có ghi nhãn hiệu “THÔNG NHẤT” đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy bạc trắng, đã hơi qua lửa, có kích thước chiều dài 22 cm, rộng 02 cm; 01 (một) chai nhựa trong suốt, có nước bên trong, có nắp đậy màu vàng chiều dài thân chai 17 cm, trên miệng nắp chai có một lỗ cắm ống nhựa màu vàng nối với ống nhựa màu trắng dài 61 cm, 01 lỗ cắm ống nhựa màu xanh có đầu cắm xuống nước trong chai, 01 đầu có gắn giấy bạc trắng; 01 (một) khay bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng, kích thước chiều dài 48 cm, rộng 33 cm cần tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng.

Đối với vật chứng là: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu C (bên ngoài bì có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy máy cũ đã qua sử dụng của NGUYỄN XUÂN T) và 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu D (bên ngoài bì có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A31 máy cũ đã qua sử dụng của NGUYỄN XUÂN T) và

số tiền 2.200.000 đồng cần trả lại cho bị cáo NGUYỄN XUÂN T. Đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu ghi xám có số imei trong khay sim: 52338 (năm số cuối) máy không lên nguồn, cũ đã qua sử dụng của Vi Văn V cần trả lại cho anh V quản lý, sử dụng do đều không liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Tuy nhiên về mức hình phạt chính có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ thực sự ăn năn hối cải, bị cáo có mẹ đẻ là người có công với cách mạng nay đã già yếu, con còn nhỏ. Cho nên khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc mức hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam bị cáo NGUYỄN XUÂN T với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

[8] Về nguồn gốc số ma túy (Heroine và Methamphetamin): NGUYỄN XUÂN T khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ ở khu vực Cầu Gia Bảy thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định người đàn ông như T đã khai là ai nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Trong vụ án này, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ một túi nilon chứa 0,414 gam ma túy loại MDMA của Nguyễn Đức T, tuy nhiên T khai nhận được ở nhà T và không biết là chất gì. Nhận thấy hành vi của T còn một số tình tiết cần điều tra làm rõ nên Cơ quan điều tra tách ra cùng vật chứng để xử lý trong một vụ án khác.

Đối với việc Vi Văn V khai Đỗ Đăng H nói với V vào nhà NGUYỄN XUÂN T để lấy ma túy về cùng sử dụng và được T bảo Nguyễn Đức T đưa ma túy cho, tài liệu điều tra xác định không đủ căn cứ kết luận về nguồn gốc số ma túy V và H đã sử dụng tại nhà nghỉ Long Lý, ma túy đã sử dụng hết, nhận thấy hành vi của H và V là các đối tượng nghiện ma túy, tụ tập với nhau để sử dụng trái phép chất ma túy không cấu thành tội phạm nên Công an huyện P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Do gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm n, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo NGUYỄN XUÂN T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt NGUYỄN XUÂN T **06** (Sáu) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2020.

3. Về tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Quyết định tạm giam bị cáo NGUYỄN XUÂN T với thời hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu A1 (bên ngoài ghi: hoàn trả 4,716 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ: NGUYỄN XUÂN T, Đỗ Đăng H, Vi Văn V, Nguyễn Đức T); 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu A3 (bên trong chứa vỏ bao gói mẫu A3); 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu A5 (bên ngoài ghi: hoàn trả 5,651 gam còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A5 vụ: NGUYỄN XUÂN T, Đỗ Đăng H, Vi Văn V, Nguyễn Đức T); 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu A6 (bên ngoài ghi: hoàn trả 0,156 gam còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A6 vụ: NGUYỄN XUÂN T, Đỗ Đăng H, Vi Văn V, Nguyễn Đức T); 01 (một) phong bì dán kín có dấu đỏ số: 7545/C09/(TT2) bên trong có vỏ bao gói hoàn lại sau giám định của Viện khoa học hình sự Bộ Công an; 01 (một) ví giả da màu đen, trên miệng túi có khóa kéo, có kích thước chiều dài 28 cm, rộng 18 cm, cũ đã qua sử dụng của NGUYỄN XUÂN T; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ, trên thân có ghi nhãn hiệu “THỐNG NHẤT” đã qua sử dụng; 01 (một) mảnh giấy bạc trắng, đã hơi qua lửa, có kích thước chiều dài 22 cm, rộng 02 cm; 01 (một) chai nhựa trong suốt, có nước bên trong, có nắp đậy màu vàng chiều dài thân chai 17 cm, trên miệng nắp chai có một lỗ cắm ống nhựa màu vàng nối với ống nhựa màu trắng dài 61 cm, 01 lỗ cắm ống nhựa màu xanh có đầu cắm xuống nước trong chai, 01 đầu có gắn giấy bạc trắng; 01 (một) khay bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng, kích thước chiều dài 48 cm, rộng 33 cm.

Trả lại bị cáo NGUYỄN XUÂN T: 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu C (bên ngoài bì có ghi 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy máy cũ đã qua sử dụng của NGUYỄN XUÂN T) và 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn có dấu đỏ ký hiệu D (bên ngoài bì có ghi 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A31 máy cũ đã qua sử dụng của NGUYỄN XUÂN T) và số tiền 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Trả lại anh Vi Văn V: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu ghi xám có số imei trong khay sim: 52338 (năm số cuối) máy không lên nguồn, cũ đã qua sử dụng của Vi Văn V.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2021 và ủy nhiệm chi số 121 ngày 21/6/2021 giữa Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo NGUYỄN XUÂN T.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo NGUYỄN XUÂN T, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vi Văn V, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- Nhà tạm giữ Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Giang